

NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN TOÁN

HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 2022 - 2023

I/ KHỐI 12 :

1) GIẢI TÍCH :

- ❖ Sự đồng biến, nghịch biến của hàm số.
- ❖ Cực trị của hàm số.
- ❖ GTLN, GTNN của hàm số.
- ❖ Tiệm cận.
- ❖ Khảo sát sự biến thiên và vẽ đồ thị của hàm số
- ❖ Một số bài toán thường gặp về đồ thị.
- ❖ Lũy thừa. Hàm số lũy thừa.
- ❖ Logarit. Hàm số mũ và hàm số logarit.
- ❖ Phương trình, bất phương trình mũ và logarit.

2) HÌNH HỌC

- ❖ Tính thể tích khối đa diện (chóp, lăng trụ) và tính các yếu tố liên quan (tính khoảng cách, tính góc, tỉ số thể tích ...)
- ❖ Mặt cầu khối cầu. Mặt trụ, hình trụ, khối trụ. Mặt nón, hình nón, khối nón.

Lưu ý : Hình thức : 50 câu trắc nghiệm thời gian 90 phút

II/ KHỐI 11 :

1) ĐẠI SỐ : (7đ)

- ❖ Pt lượng giác . 1đ
- ❖ Hai quy tắc đếm cơ bản. Hoán vị , chỉnh hợp và tổ hợp. 3đ
- ❖ Biến cố và xác suất của biến cố. Các quy tắc tính xác suất. 2đ
- ❖ Nhị thức Newton. 2đ
- ❖ Cấp số cộng , cấp số nhân. 1đ

2) HÌNH HỌC : (3đ)

- ❖ Đại cương đường thẳng và mặt phẳng 1đ
- ❖ Hai đường thẳng song song. Đường thẳng song song mặt phẳng. 2đ
- ❖ Hai mặt phẳng song song.

III/ KHỐI 10

1) ĐẠI SỐ (7đ)

- ❖ Bất phương trình và hệ bất phương trình bậc nhất hai ẩn. 1đ
- ❖ Hàm số và đồ thị : Tìm tập xác định, xét tính biến thiên. 2đ
- ❖ Parabol : tìm Parabol (chỉ tìm 2 hệ số), lập bảng biến thiên và vẽ (P), bài toán thực tế. 3đ
- ❖ Thống kê : Tìm trung bình, trung vị, tứ phân vị, mốt, phương sai và độ lệch chuẩn, khoảng biến thiên khoảng tứ phân vị. Ý nghĩa của các dữ liệu. 1đ

2) HÌNH HỌC(3đ)

- ❖ Hệ thức lượng trong tam giác . 1đ
- ❖ Tổng, hiệu, tích số với vector, tích vô hướng hai vector. 2đ